

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ T15XDDB
TÊN HỌC PHẦN: ĐƯỜNG LỐI CM CỦA ĐẢNG CSVN
M? HỌC PHẦN : HIS - 361

HỌC KỲ 5
TÍN CHỈ 3
LẦN THI 1

Ngày thi: 22/04/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15				20	10			55	100			
1	152211938	HỒ CÔNG	TIẾN	T15XDDB	8				7.5	7			8	7.8	Baý pháø Taïm		
2	152211939	ĐẶNG HỒNG	ĐỨC	T15XDDB	6				7	7			V	0.0	Khăng		
3	152211940	TRẦN HỮU	BA	T15XDDB	7				7	7			9	8.1	Taïm pháø Mắu		
4	152211941	TRẦN CÔNG	ĐỊNH	T15XDDB	7.5				7	5.5			6.5	6.7	Saũ pháø Baý		
5	152211942	NGUYỄN VĂN	SƠN	T15XDDB	7.5				7	6.5			8.5	7.9	Baý pháø Chèn		
6	152211943	TRẦN VĂN	CƯỜNG	T15XDDB	8.5				7.5	7.5			5.5	6.6	Saũ pháø Saũ		
7	152211944	NGUYỄN HƯNG	THANH	T15XDDB	6				7	7			7.5	7.1	Baý pháø Mắu		
8	152211945	LÊ VĂN	LONG	T15XDDB	8				7.5	8			8	7.9	Baý pháø Chèn		
9	152211946	NGUYỄN ANH	ĐŨNG	T15XDDB	8				7.5	7			8	7.8	Baý pháø Taïm		
10	152211947	BÙI THANH	HÂN	T15XDDB	7.5				8	5			7	7.1	Baý pháø Mắu		
11	152211948	ĐINH VŨ	LƯ?NG	T15XDDB	7.5				7.5	6.5			7.5	7.4	Baý pháø Bắu		
12	152211949	NGUYỄN HỮU	VINH	T15XDDB	7.5				7.5	6.5			7	7.1	Baý pháø Mắu		
13	152211950	PHAN PHỤNG	PHƯƠNG	T15XDDB	7				7.5	5			5.5	6.1	Saũ pháø Mắu		
14	152211951	TRƯƠNG QUANG	PHÒN	T15XDDB	8				8.5	7			7.5	7.7	Baý pháø Baý		
15	152211952	TẠ NGỌC	HÀI	T15XDDB	7				8	7			5.5	6.4	Saũ pháø Bắu		
16	152211954	ĐOÀN CÔNG	TÂM	T15XDDB	6.5				7.5	5.5			7.5	7.2	Baý pháø Hai		
17	152211955	NGUYỄN Đ?NH	THẠNH	T15XDDB	7.5				6	8			7	7.0	Baý		
18	152211957	NGUYỄN VĂN	THỐNG	T15XDDB	8				7	7			8	7.7	Baý pháø Baý		
19	152211959	NGUYỄN ĐỨC	VIỆT	T15XDDB	7				6	6.5			8.5	7.6	Baý pháø Saũ		
20	152211960	NGUYỄN VĂN	QUANG	T15XDDB	7				6	5.5			8.5	7.5	Baý pháø Nằm		
21	152211961	NGUYỄN THANH	ĐÔNG	T15XDDB	7.5				6.5	6			6.5	6.6	Saũ pháø Saũ		
22	152211964	PHẠM DUY	KHÁNH	T15XDDB	6.5				6	8			7	6.8	Saũ pháø Taïm		
23	152211965	NGUYỄN VĂN	VŨ	T15XDDB	8.5				7	7.5			7.5	7.6	Baý pháø Saũ		
24	152211966	NGUYỄN ĐỨC	THOM	T15XDDB	6.5				6	6			7.5	6.9	Saũ pháø Chèn		
25	152211967	V? THÀNH	NHÂN	T15XDDB	5.5				9	7			7	7.2	Baý pháø Hai		
26	152211968	HỒ NHƯ	?	T15XDDB	8				8	7.5			7.5	7.7	Baý pháø Baý		
27	152211969	PHẠM HỮU	HÙNG	T15XDDB	8.5				8	6.5			7	7.4	Baý pháø Bắu		
28	152211970	NGUYỄN MINH	QU?	T15XDDB	8.5				8	8			5.5	6.7	Saũ pháø Baý		
29	152211971	HUỶNH NGỌC	HIỀN	T15XDDB	8.5				8	8			8.5	8.4	Taïm pháø Bắu		
30	152221986	NGÔ QUỐC	ĐIỆP	T15XDDB	8.5				8	5			8	7.8	Baý pháø Taïm		
31	152221991	NGUYỄN	ĐỨC	T15XDDB	8.5				8	7			8.5	8.3	Taïm pháø Ba		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	30	97%	
2	Số sinh viên nợ	1	3%	
TỔNG CỘNG :		31	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA
(k? và ghi r? họ tên)

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 05 năm 2012
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(k? và ghi r? họ tên)

